

Số: *357* /KH-SVHTT

Hà Nội ngày 27 tháng 6 năm 2022

KẾ HOẠCH

Ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển Chính quyền điện tử hướng tới Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng tại cơ quan Sở Văn hóa và Thể thao năm 2022

Căn cứ Kế hoạch số 166/KH-UBND ngày 14/6/2022 của UBND Thành phố về ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển Chính quyền điện tử hướng tới Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng thành phố Hà Nội năm 2022. Sở Văn hóa và Thể thao xây dựng kế hoạch ứng dụng CNTT năm 2022 cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Cụ thể hóa các nhiệm vụ của Sở góp phần hoàn thành xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử hướng tới Chính quyền số theo kế hoạch của Thành phố hoạt động minh bạch, hiệu quả, cung cấp các dịch vụ của cơ quan nhà nước dựa trên nhu cầu của người dân và doanh nghiệp.

Đảm bảo an toàn thông tin mạng cho các hệ thống thông tin quan trọng của Sở; đảm bảo việc triển khai ứng dụng CNTT, tăng cường dùng chung cơ sở hạ tầng thông tin, đồng bộ, chia sẻ, kết nối liên thông dữ liệu với các cơ quan liên quan, đạt được các mục tiêu kế hoạch đề ra.

Đẩy mạnh triển khai và khai thác hiệu quả ứng dụng CNTT trong chỉ đạo điều hành của Ban Giám đốc Sở, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của từng phòng ban, đơn vị thuộc Sở nhằm nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động của bộ máy hành chính nhà nước và chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp.

2. Mục tiêu, chỉ tiêu chủ yếu:

2.1. Duy trì và hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật CNTT

- Duy trì, bảo trì các trang thiết bị CNTT, hệ thống mạng nội bộ (mạng LAN) đảm bảo 100% các phòng, ban, đơn vị thuộc Sở được trang bị hệ thống mạng LAN, hệ thống mạng không dây (Wifi) đồng bộ tại các phòng họp, hội trường, khu vực hành lang, sân thuộc Sở.

- Duy trì, đảm bảo kết nối hệ thống họp trực tuyến của UBND Thành phố với các Sở, ban, ngành, các quận, huyện; đầu tư thống hợp trực tuyến kết nối các

đơn vị trực thuộc Sở.

- 100% cán bộ, công chức; lãnh đạo các đơn vị sự nghiệp thuộc Sở được trang bị máy tính.

- Trang bị, nâng cấp máy tính, các thiết bị đầu cuối phục vụ kịp thời các hoạt động ứng dụng CNTT; duy trì đường truyền Internet (cáp quang) băng thông rộng (FTTH) đảm bảo việc kết nối mạng nội bộ và bên ngoài được thường xuyên, liên tục phục vụ công tác chuyên môn và triển khai các phần mềm ứng dụng CNTT.

2.2. Nâng cao chất lượng và hiệu quả ứng dụng CNTT

- *Xây dựng và hoàn thiện các HTTT, CSDL...*

- + Duy trì, bảo trì thường xuyên Phần mềm Quản lý văn bản và hồ sơ công việc phục vụ công tác kết nối liên thông, liên tục 24/7 giữa các phòng, ban, đơn vị thuộc Sở và các cơ quan bên ngoài Sở.

- + Xây dựng, hoàn thiện và triển khai các phần mềm chuyên ngành, lĩnh vực quản lý theo hướng hiện đại, hiệu quả hơn, mở rộng kết nối, chia sẻ dữ liệu với các cơ sở dữ liệu quốc gia hiện có theo quy định.

- + Duy trì, nâng cấp, mở rộng và cập nhật đăng tải thông tin liên quan hoạt động quản lý nhà nước, bài viết, tin tức sự kiện về văn hóa, thể thao trên Cổng thông tin của Sở, trang TTĐT các đơn vị thuộc Sở; duy trì cập nhật và khai thác trang TTĐT <http://hanoidep.vn>

- *Đảm bảo an toàn, an ninh thông tin*

- + Triển khai đảm bảo an toàn thông tin mạng theo mô hình “4 lớp” phù hợp với qui định pháp luật và tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật do Sở Thông tin và Truyền thông hướng dẫn.

- + Nâng cấp, thay thế, bổ sung trang thiết bị, giải pháp kỹ thuật đảm bảo hoạt động, an toàn, an ninh thông tin; thực hiện dự báo, kiểm soát phát hiện tấn công, cảnh báo, ngăn chặn kịp thời và khắc phục sự cố khi có tấn công.

- + Áp dụng đồng thời các biện pháp bảo vệ như tường lửa cứng, mềm, cài đặt phần mềm quét, diệt virus, sao lưu dữ liệu; áp dụng chính sách đảm bảo an toàn thông tin kết hợp giáo dục ý thức bảo vệ an toàn an ninh thông tin cho người dùng; an toàn về nguồn điện, chống sét, phòng cháy chữa cháy, kiểm soát ra vào, an ninh phòng máy chủ...

2.3. Công tác đào tạo bồi dưỡng nguồn nhân lực CNTT

- 100% cán bộ, công chức được đào tạo tập huấn, bồi dưỡng Chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014

của Bộ Thông tin và Truyền thông để có thể quản lý, vận hành các phần mềm dùng chung và hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu ngành.

- 90% cán bộ lãnh đạo chủ chốt được đào tạo, tập huấn nhằm nâng cao nhận thức và kỹ năng CNTT.

II. NHIỆM VỤ

1. Hoàn thiện cơ chế, chính sách

- Tập trung sửa đổi, hoàn thiện, phổ biến các văn bản phục vụ cho ứng dụng CNTT như các quy chế sử dụng phần mềm Quản lý văn bản và Hồ sơ công việc; quy chế quản lý, vận hành khai thác phần mềm một cửa điện tử; kiện toàn Ban chỉ đạo CNTT Sở, Ban Chỉ đạo xây dựng Chính quyền điện tử Sở và Ban chỉ đạo Cổng thông tin điện tử của Sở; các văn bản khuyến cáo người dùng...

- Tham mưu, xây dựng các cơ chế, chính sách về thu hút, chế độ đãi ngộ, đào tạo và sử dụng nguồn nhân lực CNTT; duy trì cơ chế hỗ trợ kinh phí cho đội ngũ chuyên trách CNTT của Sở và các đơn vị trực thuộc; thu hút đầu tư vào lĩnh vực phát triển ứng dụng CNTT, thuê các dịch vụ CNTT.

2. Phát triển hạ tầng số

- Hệ thống mạng LAN, kết nối mạng Internet tốc độ cao cho toàn cơ quan hoạt động hiệu quả. Hệ thống mạng được trang bị thiết bị tường lửa Fortinet 201E để kiểm soát thông tin ra vào cho Modem quang và các máy chủ của cơ quan.

- Triển khai, sử dụng chữ ký số trong hoạt động ứng dụng CNTT, đối với các văn bản của ngành ban hành: Công văn, Thông báo, Giấy mời, Quyết định, Tờ trình... có tích hợp chữ ký số.

3. Phát triển nền tảng, hệ thống

- Tiếp tục kế thừa phát triển các hệ thống nền tảng, hạ tầng công nghệ đã có, thực hiện bổ sung cơ sở dữ liệu, phần mềm triển khai; các hệ thống nền tảng cơ sở dữ liệu đặc thù được trang bị của cơ quan.

4. Phát triển dữ liệu

- Phát triển cơ sở dữ liệu chuyên ngành văn hóa và thể thao phục vụ ứng dụng, dịch vụ Chuyển đổi số đảm bảo kết nối, chia sẻ và thực hiện mở dữ liệu theo quy định.

- Phối hợp với các sở ngành triển khai thực hiện nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu (LGSP).

5. Phát triển ứng dụng, dịch vụ

5.1. Phục vụ người dân và doanh nghiệp

+ Tiếp tục duy trì 100% dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4.

+ Ứng dụng CNTT cho các mục đích quảng bá, cung cấp thông tin, các dịch vụ công trực tuyến trong lĩnh vực văn hóa, giải trí, thể thao và gia đình đến tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp, khách du lịch.

+ Thiết lập môi liên kết chặt chẽ giữa thông tin văn hóa, thể thao, gia đình và ứng dụng CNTT để cải tiến cách thức quản lý ngành đặc biệt trong công tác quản lý các di tích, di sản văn hóa vật thể và phi vật thể; trong công tác quản lý thông tin vận động viên; trong ứng dụng CNTT, hiện đại hóa Thư viện Hà Nội, hướng tới xây dựng Thư viện điện tử, trong công tác thông tin tuyên truyền các sự kiện chính trị, sự kiện văn hóa, thể thao nổi bật của Thủ đô và đất nước.

+ Ứng dụng hiệu quả chữ ký số chuyên dùng Chính phủ trong xử lý công việc trên môi trường mạng và DVCTT.

5.2. Phục vụ hoạt động điều hành nội bộ

+ 100% các phòng, ban, đơn vị trực thuộc Sở được triển khai, sử dụng phần mềm dùng chung của thành phố;

+ 100% cán bộ, công chức, cán bộ lãnh đạo quản lý các đơn vị sự nghiệp thuộc Sở khai thác, sử dụng hộp thư điện tử công vụ trao đổi thông tin trong công việc.

+ 100% các văn bản, tài liệu trao đổi giữa các phòng, ban, đơn vị thuộc Sở; giữa Sở với cơ quan hành chính nhà nước của Thành phố dưới dạng điện tử trên hệ thống phần mềm Quản lý văn bản và điều hành tác nghiệp (không bao gồm các tài liệu mật và tối mật).

+ Tối thiểu 30% báo cáo định kỳ (không bao gồm nội dung mật) của Sở được cập nhật, chia sẻ trên Hệ thống thông tin báo cáo của Thành phố; hệ thống thông tin báo cáo của Bộ VHTTDL; hệ thống thông tin báo cáo của Chính phủ phục vụ hiệu quả hoạt động quản lý, chỉ đạo điều hành.

+ 100% qui trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực văn hóa, thể thao và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở theo Quyết định UBND Thành phố phê duyệt được khai báo, áp dụng qui trình điện tử trên Hệ thống Một cửa điện tử dùng chung 3 cấp của Thành phố.

+ 100% các phòng, ban, đơn vị trực thuộc Sở cập nhật, chỉnh lý, chuẩn hóa các thông tin về tài sản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về tài sản công (Phần mềm đăng ký quản lý tài sản nhà nước phiên bản 4.0 của Bộ Tài chính) và thực hiện kê khai các thông tin về tài sản công thuộc phạm vi quản lý của đơn vị mình đảm bảo chính xác, đầy đủ, kịp thời số liệu về các tài sản liên quan trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về tài sản công phải khớp đúng với số liệu trên sổ sách, báo cáo của cơ quan,

đơn vị.

+ 100% hồ sơ cán bộ, công chức, cán bộ quản lý các đơn vị sự nghiệp thuộc Sở được quản lý trên môi trường mạng (phần mềm quản lý nhân sự Thành phố)

+ 50% DVCTT được thiết kế, thiết kế lại nhằm tối ưu hóa trải nghiệm người dùng, khi sử dụng được điền sẵn dữ liệu mà người dùng đã cung cấp trước đó theo thỏa thuận, phù hợp tiêu chuẩn chất lượng dịch vụ.

+ Phần đầu tích hợp tối thiểu 80% các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 thuộc thẩm quyền cung cấp trên Cổng dịch vụ công Quốc gia.

+ 100% hồ sơ giao dịch thành công qua mạng với dịch vụ công mức 3, 4 đã đưa vào sử dụng.

+ Tiếp tục duy trì tích hợp ứng dụng chữ ký số với Hệ thống quản lý văn bản và điều hành tác nghiệp và Hệ thống thư điện tử công vụ của Thành phố.

+ Phần đầu 100% số lượng gói thầu chào hàng cạnh tranh, gói thầu quy mô nhỏ đấu thầu rộng rãi, đấu thầu hạn chế thực hiện lựa chọn nhà thầu qua mạng.

6. Đảm bảo an toàn thông tin

- Có cơ chế phối hợp, trao đổi thông tin trong xử lý các sự cố, cũng như trong công tác kiểm tra việc chấp hành các quy định về bảo đảm an toàn, an ninh thông tin trong cơ quan;

- Tăng cường sử dụng nguồn lực con người, phương tiện kỹ thuật, nghiệp vụ; xây dựng cơ cấu tổ chức, đào tạo bồi dưỡng cán bộ chuyên trách bảo đảm an toàn, an ninh thông tin đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới.

- Tham mưu, đề xuất lãnh đạo phụ trách tiếp tục tăng cường quản lý, chỉ đạo công tác bảo đảm an toàn, an ninh thông tin. Có kế hoạch bảo đảm phương tiện, ngân sách cho nhiệm vụ giám sát, kiểm tra và bảo đảm an toàn, an ninh thông tin; đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án đầu tư phát triển CNTT trong đó cần ưu tiên đến các hạng mục liên quan đến an ninh, an toàn mạng.

III. GIẢI PHÁP

1. Tổ chức chỉ đạo, điều hành

- Chỉ đạo công tác kiểm tra, rà soát, đôn đốc các đơn vị tổ chức thực hiện các chương trình, dự án, kế hoạch,... về ứng dụng CNTT, thông tin tuyên truyền, cổ động trực quan trong các hoạt động lĩnh vực văn hóa, thể thao, gia đình.

- Chỉ đạo đẩy mạnh ứng dụng CNTT toàn diện vào các lĩnh vực của ngành văn hóa, thể thao, gia đình nhằm xây dựng Hệ thống thông tin văn hóa, thể thao, gia đình cho Thành phố góp phần nâng cao năng lực quản lý của Nhà nước; cung cấp dịch vụ công mức độ 3, 4 phục vụ tổ chức, công dân.

- Kiện toàn Ban chỉ đạo CNTT Sở, Ban chỉ đạo xây dựng Chính quyền điện tử Sở và Ban chỉ đạo Cổng thông tin điện tử của Sở.

- Tổ chức giao ban, sơ kết, đánh giá tổng kết hoạt động của Ban chỉ đạo ứng dụng CNTT, Ban chỉ đạo xây dựng chính quyền điện tử Sở định kỳ, đột xuất, hàng tháng, hàng quý, hàng năm nhằm kiểm tra, đánh giá nhiệm vụ thực hiện của kỳ trước và triển khai nhiệm vụ phải thực hiện của kỳ tiếp theo.

- Tổ chức tập huấn, phổ biến kiến thức về CNTT, hướng dẫn khai thác, sử dụng các phần mềm ứng dụng CNTT; các buổi học tập kinh nghiệm tại các đơn vị ứng dụng công nghệ thông tin đạt hiệu quả cao...

2. Đẩy mạnh công tác truyền thông

- Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến cho cán bộ, công chức, viên chức, công dân, doanh nghiệp về các ứng dụng CNTT phục vụ cải cách hành chính, các dịch vụ công trực tuyến bằng nhiều hình thức trên cổng thông tin điện tử Sở (tiếng Việt và tiếng Anh), tờ rơi, tập gấp...; hướng dẫn sử dụng dịch vụ công trực tuyến, các thiết bị ứng dụng tra cứu về thủ tục hành chính trên Cổng thông tin điện tử Sở và tại bộ phận một cửa.

- Tổ chức tuyên truyền, khuyến khích tổ chức, công dân, doanh nghiệp thực hiện các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 do Sở cung cấp.

- Vận động toàn bộ cán bộ công chức, viên chức của Thành phố tham gia sử dụng các dịch vụ công của Thành phố, dịch vụ công trên Cổng dịch vụ công Quốc gia và sử dụng thiết bị thông minh để thanh toán các dịch vụ qua mạng.

4. Các giải pháp khác

- Tiếp tục đẩy mạnh sử dụng có hiệu quả phần mềm quản lý văn bản và hồ sơ công việc; hoàn thành việc triển khai thực hiện gửi nhận văn bản điện tử theo chuẩn kết nối; tăng cường công tác theo dõi, đôn đốc các phòng, ban, đơn vị sử dụng phần mềm quản lý văn bản và hồ sơ công việc, thư điện tử trong giao dịch công việc.

- Thực hiện rà soát, triển khai dịch vụ công trực tuyến mức 3, 4 năm 2022 với nguyên tắc ưu tiên các lĩnh vực liên quan đến cải cách hành chính và lĩnh vực dễ triển khai, nhiều người sử dụng.

- Duy trì hoạt động thường xuyên của Cổng thông tin điện tử Sở (tiếng Việt và tiếng Anh); kịp thời đăng tải các tin tức, sự kiện, bài viết, ảnh, video hoạt động của ngành, các văn bản quản lý nhà nước phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo Sở; thường xuyên cập nhật các quy trình giải quyết, thông tin về các thủ tục hành chính mới đến người dân và doanh nghiệp.

- Phối hợp Văn phòng UBND Thành phố và Sở Thông tin và Truyền thông,

UBND các quận, huyện, thị xã triển khai và khai thác các hệ thống ứng dụng cấp thành phố phục vụ công tác quản lý điều hành của Sở.

- Duy trì và áp dụng vào thực tiễn các quy trình giải quyết TTHC theo chuẩn ISO 9001:2015 nhằm thực hiện công khai, minh bạch hóa, cải tiến các quy trình tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả giải quyết hồ sơ hành chính, chi tiết từng bộ phận, từng cá nhân tham gia.

- Triển khai các kênh thông tin bảo đảm truy cập thuận tiện tới các dịch vụ công qua nhiều hình thức khác nhau, bao gồm: Cổng thông tin điện tử, điện thoại cố định; điện thoại di động; hệ thống gửi/ nhận tin nhắn, hòm thư công vụ.

- Đẩy mạnh tuyên truyền trong cán bộ, công chức, viên chức ngành văn hóa và thể thao, tổ chức, công dân về việc thanh toán điện tử không dùng tiền mặt đặc biệt trong thanh toán phí, lệ phí các dịch vụ công trực tuyến, thanh toán tiền điện, nước, thanh toán trong lĩnh vực y tế, giáo dục...

- Đầu tư, nâng cấp cơ sở hạ tầng, trang thiết bị tại bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả giải quyết hồ sơ hành chính ứng dụng công nghệ hiện đại, tích hợp tất cả các phần mềm quản lý liên quan, các hệ thống nền tảng kết nối, chia sẻ dữ liệu; bố trí, sắp xếp phương tiện làm việc hợp lý nhằm mang lại thuận lợi cho tổ chức và công dân khi đến giao dịch.

- Tiếp tục duy trì, nâng cấp, hoàn thiện mạng nội bộ (LAN), thay thế thiết bị, các giải pháp kỹ thuật đảm bảo hoạt động, an toàn, an ninh thông tin cho hệ thống máy chủ.

- Trang bị phần mềm bản quyền cho hệ thống phát hiện và phòng chống tấn công máy chủ thực hiện dự báo, kiểm soát phát hiện tấn công, cảnh báo, ngăn chặn kịp thời và khắc phục sự cố khi có tấn công.

- Tiếp tục tham mưu trang bị máy tính bảng cho thủ trưởng các phòng, ban đơn vị thuộc Sở phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành.

- Phối hợp với Trung tâm tin học công báo Thành phố rà soát, cung cấp đủ số lượng địa chỉ email công vụ đến 100% cán bộ, công chức các phòng ban, cán bộ quản lý các đơn vị thuộc Sở.

- Tổ chức đào tạo, tập huấn bằng nhiều hình thức nhằm hỗ trợ, giúp đỡ cán bộ công chức, viên chức có khả năng, trình độ tin học đáp ứng yêu cầu công việc.

- Tham gia đầy đủ các lớp tập huấn do thành phố và Sở Thông tin và Truyền thông triển khai.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban chỉ đạo Ứng dụng CNTT, Ban chỉ đạo xây dựng Chính quyền điện tử Sở.

- Hoạch định, xây dựng chiến lược ứng dụng và phát triển CNTT của Sở theo giai đoạn và định kỳ. Nghiên cứu, đề xuất với Ban Giám đốc Sở chế độ quản lý, triển khai ứng dụng CNTT của các phòng, ban, đơn vị thuộc Sở.

- Chỉ đạo các đơn vị thuộc Sở xây dựng kế hoạch ngắn, trung và dài hạn về công tác phát triển ứng dụng CNTT tại đơn vị đảm bảo phù hợp với kế hoạch phát triển ứng dụng CNTT của toàn ngành.

- Chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc, giám sát các phòng, ban, đơn vị tổ chức thực hiện các chương trình, dự án, ... về ứng dụng CNTT các lĩnh vực thuộc quản lý của Sở.

2. Văn phòng Sở

- Là cơ quan thường trực Ban chỉ đạo ứng dụng CNTT Sở, Ban chỉ đạo xây dựng Chính quyền điện tử Sở, chủ động tham mưu xây dựng, triển khai kế hoạch ứng dụng CNTT hàng năm.

- Phối hợp Trung tâm thông tin Triển lãm, Ban biên tập, đăng tải thông tin đưa lên Cổng thông tin điện tử của Sở và Cổng giao tiếp điện tử Hà Nội; tổ chức biên dịch các tin bài, ảnh,... về các hoạt động, sự kiện văn hóa và thể thao nổi bật của Thủ đô và đất nước đăng tải trên Cổng Sở, duy trì hoạt động Cổng thông tin điện tử Sở (tiếng Việt và tiếng Anh).

- Tăng cường vai trò tham mưu, quản lý nhà nước về ứng dụng CNTT, thường xuyên kiểm tra giám sát, đôn đốc, đánh giá, báo cáo việc triển khai ứng dụng CNTT của các phòng, ban, đơn vị thuộc Sở.

- Phối hợp và tổ chức tiếp nhận, triển khai các ứng dụng CNTT dùng chung do Thành phố cấp.

- Quản lý, duy trì, bảo trì và đảm bảo hạ tầng CNTT phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của Lãnh đạo Sở.

- Tiếp tục tham mưu và triển khai thực hiện công tác số hóa dữ liệu chuyên ngành văn hóa và thể thao giai đoạn 2022-2025.

- Tham mưu tổ chức các cuộc họp định kỳ, đột xuất của Ban chỉ đạo CNTT, Ban chỉ đạo xây dựng chính quyền điện tử, các hội nghị sơ kết, tổng kết công tác ứng dụng CNTT, các hoạt động tham quan, học tập kinh nghiệm ứng dụng CNTT của các đơn vị ứng dụng hiệu quả trên địa bàn thành phố.

- Tăng cường công tác tuyên truyền tới các tổ chức và công dân về các dịch vụ công trực tuyến mức 3, 4 do Sở cung cấp bằng nhiều hình thức đa dạng, phong phú, hiệu quả.

- Bộ phận Quản trị-CNTT Văn phòng Sở là đầu mối chịu trách nhiệm tổ chức, triển khai, thực hiện, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện ứng dụng CNTT trong toàn bộ Sở.

3. Phòng Kế hoạch Tài chính

- Hướng dẫn các phòng, ban, đơn vị lập dự toán các nội dung công việc theo Kế hoạch, công tác quản lý sử dụng kinh phí ứng dụng CNTT theo qui định, đáp ứng yêu cầu.

- Bố trí kinh phí cho công tác mua sắm, duy trì, bảo trì, ứng dụng và phát triển CNTT; kế hoạch ứng dụng CNTT trên cơ sở được cấp có thẩm quyền phê duyệt đảm bảo kịp thời, đúng quy định.

4. Phòng Tổ chức pháp chế

- Thực hiện rà soát, bổ sung, kiện toàn các thành viên tham gia Ban Chỉ đạo, Tổ giúp việc BCD ứng dụng CNTT Sở, Ban chỉ đạo xây dựng Chính quyền điện tử Sở, Ban biên tập, Ban Thư ký Cổng thông tin điện tử Sở.

- Chủ trì quản trị hệ thống đánh giá, chấm điểm, phân loại cán bộ, công chức, viên chức, lao động hợp đồng hàng tháng của toàn Sở.

- Cử cán bộ, công chức, viên chức thuộc Sở tham gia các lớp tập huấn về CNTT do Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, UBND Thành phố, Sở Thông tin và Truyền thông và Sở VH TT tổ chức.

5. Các phòng Quản lý Nhà nước và Thanh tra Sở

- Thủ trưởng các phòng khối QLNN chịu trách nhiệm về kết quả ứng dụng CNTT trong quản lý điều hành, trong việc sử dụng phần mềm quản lý văn bản và hồ sơ công việc, trong giải quyết TTHC trên phần mềm điện tử dùng chung 3 cấp của Thành phố, trong việc sử dụng hộp thư điện tử để giải quyết công việc, trong các ứng dụng CNTT được Văn phòng Sở triển khai,... tới cán bộ, công chức thuộc phòng.

- Tham mưu, đề xuất, cải tiến, bổ sung, tái cấu trúc quy trình công việc, đẩy mạnh thực hiện chương trình cải cách hành chính; xây dựng, áp dụng quy trình giải quyết công việc theo ISO 9001:2015 một cách khoa học, hợp lý để tăng tính hiệu quả trong thực hiện.

- Tăng cường phối hợp với Văn phòng Sở và các đơn vị liên quan tổ chức thực hiện tốt các nhiệm vụ của kế hoạch.

6. Các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở

- Chủ động xây dựng kế hoạch về phòng chống virus, đảm bảo an toàn bảo mật các thông tin của đơn vị; chủ động xây dựng kế hoạch ứng dụng CNTT của đơn vị trên cơ sở kế hoạch của Sở; phân công cán bộ phụ trách CNTT phối hợp với bộ phận Quản trị - CNTT Văn phòng Sở triển khai thực hiện các ứng dụng CNTT.

- Thủ trưởng các đơn vị chịu trách nhiệm trong công tác tuyên truyền, vận động, yêu cầu cán bộ, viên chức tăng cường sử dụng các phần mềm ứng dụng CNTT, các ứng dụng kỹ thuật số, hộp thư điện tử trong quản lý điều hành, trong thực thi công vụ tại đơn vị.

- Thực hiện công tác báo cáo, rà soát, thống kê định kỳ, đột xuất theo hướng dẫn của Văn phòng Sở.

- Nâng cao chất lượng hoạt động Công Thông tin điện tử đơn vị theo Nghị định 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng, có hiệu lực từ ngày 15/8/2022.

7. Ban Quản lý DTDT, Thư viện Hà Nội, Trung tâm hoạt động Văn Miếu-Quốc Tử Giám

Triển khai nhiệm vụ theo phụ lục phân công nhiệm vụ kèm theo.

Trên đây là Kế hoạch ứng dụng CNTT năm 2022 của Sở Văn hóa và Thể thao Hà Nội. Yêu cầu các phòng, ban, đơn vị căn cứ kế hoạch triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả.

Nơi nhận:

- UBND thành phố Hà Nội (để b/c);
- Sở TTTT;
- Ban chỉ đạo CNTT Sở;
- Ban Giám đốc Sở;
- CVP Sở;
- Các phòng, ban, đơn vị thuộc Sở;
- Lưu: VT, VP

GIÁM ĐỐC



Đỗ Đình Hồng

PHỤ LỤC

Phân công nhiệm vụ thực hiện

(Kèm theo Kế hoạch số/KH-SVHTT ngày/...../2022)

| STT | Nhiệm vụ trọng tâm | Đơn vị chủ trì thực hiện | Đơn vị phối hợp | Thời gian thực hiện |
|-----|--|--|---------------------------------|----------------------------------|
| 1. | Hoàn thiện cơ chế, chính sách | | | |
| - | Kiên toàn các Ban chỉ đạo về ứng dụng CNTT | Phòng Tổ chức pháp chế | Các phòng, ban, đơn vị thuộc Sở | Quý IV/2022 |
| - | Xây dựng, hướng dẫn, ban hành các văn bản của Sở theo văn bản của Thành phố, Bộ VHTTDL về khai thác, sử dụng các hệ thống thông tin dùng chung của Thành phố, của Bộ VHTTDL | Văn phòng Sở | Các phòng, ban, đơn vị thuộc Sở | Khi có văn bản cấp trên ban hành |
| 2. | Phát triển hạ tầng kỹ thuật | | | |
| - | Duy trì, đảm bảo kết nối và sử dụng hiệu quả Mạng số liệu chuyên dùng, mạng WAN | Văn phòng Sở | | Hằng năm |
| - | Duy trì đường truyền cáp quang FTTH của CMC | Văn phòng Sở; Các đơn vị thuộc Sở (theo nhu cầu) | | Hằng năm |
| - | Mua sắm tập trung máy trạm; máy in mạng, tốc độ cao; máy quét tốc độ cao | Văn phòng Sở; Các đơn vị sự nghiệp thuộc Sở | Phòng KHTC | Hằng năm theo nhu cầu |
| - | Nâng cấp mạng nội bộ (LAN); mạng không dây (Wifi) | Văn phòng Sở; Các đơn vị thuộc Sở | Phòng KHTC | Hằng năm |
| - | Phối hợp Trung tâm dữ liệu Hà Nội-Sở TTTT rà soát, đề xuất phần cứng máy chủ, lưu trữ, an toàn thông tin phục vụ cài đặt, vận hành hệ thống của Sở trong Trung tâm dữ liệu của Thành phố | Văn phòng Sở | | Hằng năm |
| 3. | Phát triển dữ liệu | | | |
| - | Số hoá kết quả giải quyết thủ tục hành chính và lưu trữ điện tử theo | Văn phòng Sở | | Hằng năm |

| | | | | |
|------|--|-----------------------|--------------------------|----------|
| | quy định | | | |
| - | Xây dựng dữ liệu quản lý Lễ hội | Phòng NSVH | Văn phòng Sở, Phòng KHTC | Hàng năm |
| - | Xây dựng dữ liệu quản lý di tích danh thắng | Ban QL DTD | Phòng KHTC | 2022 |
| 4. | Phát triển các ứng dụng, dịch vụ | | | |
| 4.1. | <i>Phục vụ người dân và doanh nghiệp</i> | | | |
| - | Đảm bảo hoạt động Công TTĐT (Tiếng Việt-Tiếng Anh). Xây dựng kế hoạch và phân bổ, giao chỉ tiêu số lượng tin, bài, ảnh, video, văn bản cho các phòng, ban, đơn vị thuộc Sở. | TTTTTL | Các phòng ban đơn vị | Hàng năm |
| - | Ứng dụng hiệu quả Chữ ký số chuyên dùng của Chính phủ trong xử lý công việc trên môi trường mạng và dịch vụ công trực tuyến (đăng ký mới; rà soát, cập nhật thay đổi để kịp thời sửa đổi, bổ sung cho phù hợp) | Văn phòng Sở | Các phòng ban đơn vị | Hàng năm |
| - | Nâng cấp hệ thống phần mềm thư viện số và số hóa, sách, báo, tạp chí tại Thư viện Hà Nội | Thư viện HN | Phòng KHTC | 2022 |
| - | Xây dựng hệ thống phần mềm triển lãm Sách, báo, tạp chí; nâng cấp phần mềm thư viện thiếu nhi và số hóa tài liệu sách, báo, tạp chí tại Thư viện Hà Nội | Thư viện HN | Phòng KHTC | 2022 |
| - | Xây dựng cơ sở dữ liệu số 3D di tích quốc gia đặc biệt Văn Miếu-Quốc Tử Giám thúc đẩy chuyển đổi số, phát triển du lịch thông minh | Văn Miếu-Quốc Tử Giám | Phòng KHTC | 2022 |
| 4.2. | <i>Phục vụ hoạt động điều hành nội bộ</i> | | | |
| - | Nâng cấp và thuê dịch vụ CNTT hệ thống họp trực tuyến giữa Sở với Thành phố và UBND các cấp; giữa Sở với các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở | Văn phòng Sở | Các phòng ban đơn vị | Hàng năm |
| - | Nâng cấp phần mềm Quản lý văn bản và hồ sơ công việc | Văn phòng Sở | | 2022 |

| | | | | |
|----|---|---------------------------------|---------------------------------|--------------|
| - | Xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu Ứng dụng công nghệ số hóa tài liệu trong quản lý và bảo tồn di sản văn hóa | Ban QL DTTD | Phòng KHTC, Văn phòng Sở | 2022 |
| 5. | Đảm bảo an toàn thông tin | | | |
| - | Phối hợp Sở TTTT cài đặt phần mềm bản quyền diệt virus | Văn phòng Sở | | Theo thực tế |
| 6. | Tập huấn, bồi dưỡng | | | |
| - | Tham gia các khoá đào tạo chuyên gia an toàn thông tin | Phòng Tổ chức pháp chế | Các phòng, ban, đơn vị thuộc Sở | 2022 |
| 7. | Tuyên truyền phổ biến nâng cao nhận thức | | | |
| - | Tuyên truyền, hướng dẫn sử dụng các dịch vụ Chính quyền số, dịch vụ công trực tuyến: | | | |
| + | Tờ rơi, tập gấp; hệ thống thông tin cơ sở | Văn phòng Sở | Phòng KHTC, Phòng KHTC, TTTL | Hằng năm |
| + | Trong trường học | Trường PTNK TDTT | | Hằng năm |
| - | Tuyên truyền, yêu cầu cán bộ, công chức, viên chức, NLĐ thực hiện tích hợp thông tin cá nhân lên CCCD gắn chip; cấp mã số định danh | Các phòng, ban, đơn vị thuộc Sở | | 2022 |
| | | | | |